TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **56a**/2024/QĐCNHGT- DS

Bình Đại, ngày 10 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Nguyễn Thị Hồng T và ông Trương Minh Q, bà Nguyễn Thị Bích T, chị TRương Thị Anh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đề ngày 07 tháng 8 năm 2024 của chị Nguyễn Thị Hồng T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: **Chị Nguyễn Thị Hồng T,** sinh ngày 24/10/1979

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

+ Người bị kiện: **1. Ông Trương Minh Q,** sinh ngày 07/11/1967

2. Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh ngày 04/3/1971

3. Chị TRương Thị Anh T, sinh ngày 10/12/1989

Cùng Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Ông Trương Minh Q, bà Nguyễn Thị Bích T, chị TRương Thị Anh T thừa nhận còn nợ và đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Nguyễn Thị Hồng T

số tiền nợ vay là **3.703.350.000 đồng** (Ba tỷ, bảy trăm lẻ ba triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó:

+ Vốn gốc: **3.500.000.000 đồng** (Ba tỷ năm trăm triệu đồng).

+ Nợ lãi: Tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/7/2024 là **203.350.000 đồng** (Hai trăm lẻ ba triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện chị Nguyễn Thị Hồng T không yêu cầu tiếp tục tính lãi suất tiếp theo kể từ ngày 15/7/2024 đến khi giải quyết xong vụ án.

1.2. Thời gian thực hiện trả như sau:

Trả ngay một lần khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 09/9/2024).

1.3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên